

Bản án số: 24/2026/HS-ST

Ngày: 13 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Dung

2. Ông Phạm Hồng Kiên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2026. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức L**; giới tính: Nam; sinh ngày: 10/02/1985, tại **xã T, tỉnh Thanh Hóa**; Nơi cư trú: **Khu D, xã T, tỉnh Thanh Hóa**; Căn cước công dân số: 038085002197; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Viết Q** và bà **Hoàng Thị Ú**; Có vợ là **Nguyễn Thị H** và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/04/2010, bị Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, được đặc xá ngày 30/08/2011. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2025 đến nay; Có mặt tại phiên toà;

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Chị **Bùi Thị T**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: **Thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa**; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Lưu Đình L1**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: **Thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa**; Vắng mặt.

+ Anh **Cao Sỹ H1**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: **Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa**; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20/6/2025, sau khi **Vũ Đức L** uống bia cùng bạn tại **quán Đ ở khu D, xã T, tỉnh Thanh Hóa**, **L** đã điều khiển xe mô tô BKS: 36E1-305.24 lạng lách, đánh võng, điều khiển xe mô tô đi phía trái đường theo chiều đi trên **đường T hướng từ xã T, huyện T đi xã T, huyện T** cũ để về nhà mình. Khi đi được khoảng 400-500m thì **L** thấy xe mô tô BKS: 36E1-315.59 do anh **Nguyễn Văn Q1** - sinh năm 1985 điều khiển chở theo con trai là **Nguyễn Ngọc T1** - sinh năm 2013, cùng trú tại **thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa** (ngôi phía sau) di chuyển ngược chiều trên phần đường bên phải (theo chiều di chuyển của anh **Q1**). Khi phát hiện xe của **L**, anh **Q1** điều khiển xe di chuyển sang phần đường bên trái (theo chiều đi) để tránh, đồng thời **L** cũng đánh lái điều khiển xe về phần đường bên phải (theo chiều đi của mình) dẫn đến hai phương tiện va chạm tại Km 19+800 **Tỉnh lộ 516 thuộc Khu D, xã T, tỉnh Thanh Hóa**. Hậu quả: anh **Q1** và **L** bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, cháu **Nguyễn Ngọc T1** bị thương nhẹ, hai xe mô tô hư hỏng. Sau đó anh **Nguyễn Văn Q1** tử vong cùng ngày.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin về vụ việc, các cơ quan chức năng đã đến hiện trường vụ việc, tạm giữ phương tiện, tài liệu có liên quan, tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh vụ việc theo quy định.

Xác định, hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại đoạn Km 19 = 800, đường tỉnh lộ 516B, thuộc địa phận **khu D, xã T, T, Thanh Hóa**, đoạn đường thẳng, được rải nhựa tương đối bằng phẳng, không có vạch kẻ đường, lòng đường rộng 570 cm, lề đường phía bắc (hướng **xã T đi xã T**) rộng trung bình 1,2 m, lề đường phía nam (hướng **xã T đi xã T**) được đổ bê tông rộng trung bình 2,5m, xác định được vị trí các dấu vết, phương tiện, đồ vật tại hiện trường thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, các cơ quan chức năng đã phối hợp khám nghiệm tử thi, phương tiện và trưng cầu giám định để xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện; vị trí va chạm của hai phương tiện trên mặt đường; chiều hướng chuyển động, tốc độ của xe hai mô tô khi xảy ra tai nạn giao thông; tỷ lệ tổn thương cơ thể và nguyên nhân chết của bị hại.

Tại bản Kết luận giám định số 2914/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của **Phòng K Công an tỉnh T**, xác định:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài ốc hãm bên trái trục bánh trước và càng trước bên trái xe mô tô BKS 36E1-315.59 (ảnh 5,6) với **M** và má trái lốp trước, cạnh bên trái vành trước, tương ứng hàng chữ "MADIN" xe mô tô biển số: 3681 - 035.24 (ảnh 15).

2. Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (4) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường. thuộc chiều đường bên phải hướng từ Đông sang T,

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết quả giám định pháp y tử thi

Theo bản Kết luận giám định số 2422/KLGĐTT-PC09 ngày 11/07/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

Các kết quả chính:

+ Kết quả khám nghiệm:

- Các vết rách da, sây sát da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, ngực, vai, tay trái, hai chân.

- Hố mắt hai bên bầm tím.

- Vỡ xương chính mũi. Vỡ xương gò má hai bên. Gãy xương hàm trên bên phải.

- Chấn thương sọ não:

+ Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán đỉnh chẩm thái dương phải và một phần cơ thái dương hai bên.

+ Vỡ xương hộp sọ, rách màng cứng.

+ Xuất huyết khoang dưới nhện.

+ Dập não.

+ Phù não.

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

* Kết quả khác: Không.

+ Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Kết luận khác: Không.

Kết quả giám định nồng độ cồn, chất ma túy:

Theo bản Kết luận giám định số 2505/KL-KTHS ngày 17/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- Mẫu máu của Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1985, cư trú tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 90,59mg/100ml máu (Chín không phẩy năm chín miligam trên một trăm mililit máu).

Mẫu máu của Vũ Đức L, sinh năm 1985, ở khu D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 121,40mg/100ml máu (Một hai một phẩy bốn không miligam trên một trăm mililit máu).

Theo bản Kết luận giám định số 5101/KL-KTHS ngày 11/07/2025 của **V - Bộ C**, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của **Nguyễn Văn Q1** và **Vũ Đức L** gửi giám định.

Kết quả giám định dữ liệu điện tử

Theo bản Kết luận giám định số 2844/KL-KTHS ngày 07/08/2025 của **Phòng K Công an tỉnh T** kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) đĩa DVD-R gửi giám định.

Đặc điểm phương tiện, người điều khiển phương tiện, chiều hướng chuyển động, thời điểm và vị trí va chạm của hai phương tiện được thể hiện trong Phụ lục.

- Không xác định được tốc độ của hai xe trước khi xảy ra tai nạn.

Kết quả định giá tài sản:

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **xã T** xác định: Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô BKS 36E1-305.24, nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu sơn xanh, đen, bạc, cũ, đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông, tại thời điểm xảy ra tai nạn có giá trị 1.269.000đ. Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô BKS 36E1- 31559, nhãn hiệu HONDA, loại Wave màu sơn xanh, đen, bạc cũ, đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông, tại thời điểm xảy ra tai nạn có giá trị 1.231.000đ.

Kết quả tra cứu giấy phép lái xe tại **Phòng C1 Công an tỉnh T** xác định: Vũ Đức lâm không có giấy phép lái xe theo quy định, anh **Nguyễn Văn Q1** có giấy phép lái xe hạng A1 do **Sở giao thông vận tải tỉnh T** cấp.

Kết quả giám định thương tích đối với cháu **Nguyễn Ngọc T1**:

Tại bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể sống số 369/KLTTCT-PYTH ngày 21/7/2025 của **Trung tâm Pháp y và giám định pháp y tỉnh T** kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Ngọc T1** tại thời điểm giám định là 01%.

Tại bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể sống số 517/KLTTCT-PYTH ngày 10/9/2025 của **Trung tâm Pháp y và giám định pháp y tỉnh T** kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Vũ Đức L** tại thời điểm giám định là 26%.

Quá trình điều tra, **Vũ Đức L** đã thành khẩn khai báo hành vi không có giấy phép lái xe, sử dụng rượu bia điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm và giám định phương tiện giao thông, tử thi và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh **Nguyễn Văn Q1**: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông **Nguyễn Văn Q1** (có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn là 90,59 mg/100 ml máu) điều khiển xe mô tô BKS 36E1- 31559 di chuyển theo hướng từ **xã T đi xã T** khi di chuyển đến đoạn Km 19+800 đường tỉnh lộ 516B thuộc địa phận

khu D, xã T, T, Thanh Hóa, có hành vi điều khiển xe mô tô di chuyển sang phần đường bên trái theo hướng đi, hành vi của anh Q1 vi phạm khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đây là hành vi vi phạm quy tắc giao thông là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông, tuy nhiên Nguyễn Văn Q1 đã chết nên không xem xét xử lý hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Vũ Đức L đã cùng với gia đình của mình chủ động, tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình Nguyễn Văn Q1, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Q1 đã nhận đủ số tiền. Đến nay người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra sau khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và định giá tài sản. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ban hành các Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô BKS 36E1-305.24, BKS 36E1- 31559 kèm giấy tờ xe lại cho các chủ sở hữu hợp pháp của những tài sản trên. Đối với dữ liệu hình ảnh thu giữ tại hiện trường, sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong có chứa 01 chiếc thẻ nhớ được lưu giữ và chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. .

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSKV7, ngày 29/01/2026, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 7 - Thanh Hoá đã truy tố Vũ Đức L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Đức L từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 03/11/2025)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Đức L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại gia đình người bị hại, số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Đến nay người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị bồi thường thêm, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh tụng tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) xem xét đến tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình bị cáo xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa, Kiểm sát viên, trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo **Vũ Đức L** thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20/6/2025, tại Km 19+800 đường tỉnh lộ 516B thuộc địa phận **khu D, xã T, T, Thanh Hóa (nay là khu D, xã T, tỉnh Thanh Hóa)**, **Vũ Đức L**, không có giấy phép lái xe theo quy định; sau khi sử dụng rượu bia mà trong máu có nồng độ cồn có nồng độ cồn vượt quá mức quy định đã có hành vi điều khiển xe mô tô BKS 36E1-305.24 lạng lách, đánh võng, không đi đúng phần đường quy định dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô do anh **Nguyễn Văn Q1** chở theo cháu **Nguyễn Ngọc T1** điều khiển đang lưu thông ngược chiều, hậu quả làm anh **Q1** tử vong, cháu **T1** bị thương tích 1 %. Hành vi của **Vũ Đức L** đã vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông, gây hậu quả làm 01 người chết. Do đó **Vũ Đức L** đã phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo có tác dụng răn đe đối với bị cáo và nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ là “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, có bố đẻ là người tham gia kháng chiến được nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng giấy khen và được người đại diện của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Những tình tiết này cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm

phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây hậu quả xấu, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo mặc dù không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe khi đã sử dụng rượu bia. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Vũ Đức L** đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Đến nay người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với anh **Nguyễn Văn Q1**: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông **Nguyễn Văn Q1** (có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn là 90,59 mg/100 ml máu) điều khiển xe mô tô BKS 36E1- 31559 di chuyển theo hướng từ **xã T đi xã T** khi di chuyển đến đoạn Km 19+800 đường tỉnh lộ 516B thuộc địa phận **khu D, xã T, T, Thanh Hóa**, có hành vi điều khiển xe mô tô di chuyển sang phần đường bên trái theo hướng đi, hành vi của anh **Q1** vi phạm khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đây là hành vi vi phạm quy tắc giao thông là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông, tuy nhiên **Nguyễn Văn Q1** đã chết nên không xem xét xử lý hành vi này.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra sau khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và định giá tài sản. Sau khi có các kết luận giám định kỹ thuật hình sự, xét thấy không ảnh hưởng đến kết quả xác minh, điều tra Cơ quan điều tra đã ban hành các Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô BKS 36E1- 305.24, BKS 36E1- 31559 kèm giấy tờ xe lại cho các chủ sở hữu hợp pháp của những tài sản trên là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đức L** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Đức L** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/11/2025

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo **Vũ Đức L** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt Người đại diện hợp pháp người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Thanh Hóa
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

